

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107/NQ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt kết quả pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật
đối với các chủ đề: An ninh quốc gia; Dân số, trẻ em, gia đình, bình đẳng giới;
Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác; Tổ chức bộ máy nhà nước;
Trật tự, an toàn xã hội và 08 đề mục**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 4
năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm
pháp luật;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kết quả pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với các chủ đề: An ninh quốc gia; Dân số, trẻ em, gia đình, bình đẳng giới; Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác; Tổ chức bộ máy nhà nước; Trật tự, an toàn xã hội và 08 đề mục (Danh mục kèm theo và kết quả pháp điển đăng trên Cổng thông tin điện tử pháp điển).

Điều 2. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan

1. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan thực hiện việc sắp xếp các chủ đề: An ninh quốc gia; Dân số, trẻ em, gia đình, bình đẳng giới; Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác; Tổ chức bộ máy nhà nước; Trật tự, an toàn xã hội và 08 đề mục nêu trên vào Bộ pháp điển; đăng tải kết quả pháp điển điện tử lên Cổng thông tin điện tử pháp điển; phổ biến, tuyên truyền về kết quả pháp điển.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan trong phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình thực hiện phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu kết quả pháp điển đến đối tượng chịu sự tác động của các quy phạm pháp luật thuộc các chủ đề: An ninh quốc gia; Dân số, trẻ em, gia đình, bình đẳng giới; Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác; Tổ chức bộ máy nhà nước; Trật tự, an toàn xã hội và 08 đề mục nêu trên.

3. Trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc các chủ đề: An ninh quốc gia; Dân số, trẻ em, gia đình, bình đẳng giới; Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác; Tổ chức bộ máy nhà nước; Trật tự, an toàn xã hội và 08 đề mục nêu trên, cơ quan thực hiện pháp điển phối hợp với Bộ Tư pháp kịp thời cập nhật quy phạm pháp luật mới và loại bỏ những quy phạm pháp luật hết hiệu lực ra khỏi Bộ pháp điển theo quy định.

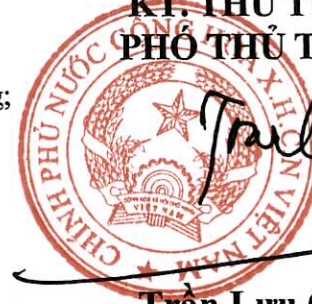
Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b). *110*

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Lưu Quang

Đanh mục
CÁC CHỦ ĐỀ: AN NINH QUỐC GIA; DÂN SỐ, TRẺ EM,
GIA ĐÌNH, BÌNH ĐẲNG GIỚI; THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ
CÁC KHOẢN THU KHÁC; TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC;
TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI VÀ 08 ĐỀ MỤC
(Kèm theo Nghị quyết số 401/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ)

I. CHỦ ĐỀ AN NINH QUỐC GIA¹

| STT | Tên đề mục |
|-----|------------------|
| | Công an nhân dân |

II. CHỦ ĐỀ DÂN SỐ, TRẺ EM, GIA ĐÌNH, BÌNH ĐẲNG GIỚI²

| STT | Tên đề mục |
|-----|------------|
| | Trẻ em |

III. CHỦ ĐỀ THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC³

| STT | Tên đề mục |
|-----|--------------|
| | Quản lý thuế |

¹Chủ đề gồm 12 đề mục, có 11 đề mục đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 13/6/2017; Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 16/10/2018; Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020; Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 29/01/2021 và Nghị quyết số 118/NQ-CP ngày 06/9/2022 gồm: Đề mục An ninh quốc gia; Đề mục Bảo vệ bí mật nhà nước; Đề mục Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; Đề mục Biên giới quốc gia; Đề mục Biên Việt Nam; Đề mục Cơ yếu; Đề mục Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Đề mục Phòng, chống khủng bố; Đề mục Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Đề mục An ninh mạng và Đề mục Cảnh vệ.

²Chủ đề gồm 05 đề mục, có 04 đề mục đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 16/01/2018 và Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019 gồm: Đề mục Bình đẳng giới; Đề mục Dân số; Đề mục Hôn nhân và gia đình; Đề mục Phòng, chống bạo lực gia đình.

³Chủ đề gồm 13 đề mục, trong đó Đề mục Án phí, lệ phí Tòa án bị loại bỏ khỏi Bộ pháp điển do các nội dung tại Pháp lệnh Án phí, lệ phí Tòa án bị bãi bỏ bởi Luật Phí, lệ phí số 97/2015/QH13, có 11 đề mục đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 16/01/2018; Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 16/10/2018; Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 29/01/2021 gồm: Đề mục Chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng; Đề mục Phí và lệ phí; Đề mục Thuế bảo vệ môi trường; Đề mục Thuế giá trị gia tăng; Đề mục Thuế sử dụng đất nông nghiệp; Đề mục Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Đề mục Thuế tài nguyên; Đề mục Thuế thu nhập cá nhân; Đề mục Thuế thu nhập doanh nghiệp; Đề mục Thuế tiêu thụ đặc biệt và Đề mục Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

IV. CHỦ ĐỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC⁴

| STT | Tên đề mục |
|-----|--------------------------------|
| | Tổ chức chính quyền địa phương |

V. CHỦ ĐỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI⁵

| STT | Tên đề mục |
|-----|--|
| 1 | Công an xã |
| 2 | Một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng |
| 3 | Phòng, chống ma túy |
| 4 | Cảnh sát cơ động |

VI. 08 ĐỀ MỤC (THUỘC 06 CHỦ ĐỀ KHÁC)

| STT | Tên đề mục | Tên chủ đề |
|-----|---|-------------------|
| 1 | Chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội | Chính sách xã hội |
| 2 | Người cao tuổi | |
| 3 | Người khuyết tật | |
| 4 | An toàn, vệ sinh lao động | Lao động |

⁴Chủ đề gồm 10 đề mục, trong đó Đề mục Bầu cử đại biểu Quốc hội bị loại bỏ khỏi Bộ pháp điển do các nội dung tại Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội bị bãi bỏ bởi Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13, có 08 đề mục đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 16/10/2018; Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019; Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 163/NQ-CP ngày 29/12/2021 gồm: Đề mục Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Đề mục Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Đề mục Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đề mục Thủ đô; Đề mục Tổ chức Chính phủ; Đề mục Tổ chức Quốc hội; Đề mục Tổ chức Tòa án nhân dân và Đề mục Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

⁵Chủ đề gồm 15 đề mục, có 11 đề mục đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 16/01/2018; Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019; Nghị quyết số 163/NQ-CP ngày 29/12/2021 và Nghị quyết số 118/NQ-CP ngày 06/9/2022 gồm: Đề mục Chứng minh nhân dân; Đề mục Cư trú; Đề mục Điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; Đề mục Phòng cháy và chữa cháy; Đề mục Phòng, chống mua bán người; Đề mục Cảnh sát môi trường; Đề mục Quản lý, sử dụng pháo; Đề mục Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Đề mục Quản lý và sử dụng con dấu; Đề mục Xử lý vi phạm hành chính và Đề mục Cản cước công dân.

| STT | Tên đề mục | Tên chủ đề |
|------------|---|--|
| 5 | Lâm nghiệp | Nông nghiệp, nông thôn |
| 6 | Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam ⁶ | Tài sản công, nợ công, dự trữ nhà nước |
| 7 | Quản lý thị trường | Thương mại, đầu tư, chứng khoán |
| 8 | Tổ tụng hình sự | Tổ tụng và các phương thức giải quyết tranh chấp |

⁶ Đề mục Quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (do Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam thay thế Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài).